Thông qua công tác kiểm sát giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình, giữa nguyên đơn bà Vũ Thị Vinh, sinh năm 1949 với bị đơn ông Lê Hữu Điền, sinh năm 1951, địa chỉ: Xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, do Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thấy quá trình giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết dẫn đến bị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, cụ thể:

**1. Nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm:**

Bà Vũ Thị Vinh và ông Lê Hữu Điền tổ chức đám cưới năm 1970 trước sự chứng kiến của hai gia đình, do hoàn cảnh lịch sử nên không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống trên thửa đất của gia đình nhà chồng, thuộc thửa đất số 273 , tờ bản đồ số 10 (bản đồ địa chính năm 2009) có diện tích 1273 m 2,t ại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Hai người có 02 con chung là chị Lê Thị Hằng và chị Lê Thị Hoài Thu. Vợ chồng cưới nhau được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, hay cãi cọ nhau. Từ  năm 1978, ông Điền bỏ đi đến năm 2011 ông Điền trở về mang theo vợ hai và các con về xua đuổi mẹ con bà Vinh. Nên bà Vinh gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:  Không công nhận là vợ chồng, yêu cầu chia tài sản chung, tài sản riêng và đề nghị xem xét công sức tôn tạo, quản lý đất hơn 40 năm nay.

Bản án sơ thẩm số 76/2016/HNGĐ-ST ngày 05/9/2016 của TAND huyện Nghi Xuân, áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật TTDS; điểm a khoản 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH ngày 09/6/2000, khoản 1 Điều 11, Điều 89, Điều 95 Luật HNGĐ năm 2000, khoản 1, điều 9, khoản 1 Điều 14 Điều 16, Điều 81, 82 Luật HNGĐ năm 2014, xử:

- Về tình cảm: Không công nhận bà Vũ Thị Vinh và ông Lê Hữu Điền là vợ chồng.

- Về con cái: 02 con chung là chị Lê Thị Hằng - SN: 1974 và chị Lê Thị Hoài Thu - SN : 1978 đã trưởng thành ở với ai  tùy các con.

- Về tài sản: Gồm thửa đất diện tích 2235m 2trong đó 1.273 m 2đã được cấp giấy CNQSD đất mang tên Lê Hữu Điền thửa đất số 161 tờ bản đồ 04 nay là thửa 273 tờ bản đồ số 10 do vẽ năm 2009, còn 962 m 2chưa được cấp giấy CNQSD đất, cụ thể:

Chia cho bà Vũ Thị Vinh được quyền sử dụng 1 phần thủa đất diện tích 568 m 2(trong  đó có 100 m 2đất ở, 468 m 2đất vườn) và tài sản gắn liền với đất tại thửa 273 tờ bản đồ số 10  đo vẽ năm 2009, tại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (1 gian nhà cấp 4 và nhà bếp đã xuống cấp không định giá, 1 giếng nước, 1 số cây xanh). Phía tây giáp đường xóm dài 17,45 m, phia đông giáp đất ông Ứng dài 6,7 m, phía bắc giáp đất bà Hà  dài 21,88 m + 8,62 m + 31, 81 m, phía nam giáp nhà thờ dài 50,45 m. Tạm giao cho bà Vinh sử dụng phần diện tích 453 m 2, phía tây giáp đường xóm dài 11,94 m, phía đông giáp đất ông Ứng dài 7,5 m, phía  nam giáp đất ông Lân và đất UBND xã quản lý  dài 19,82  m + 22,41 m + 31,81 m, phía bắc giáp đất ông Điền dài 44,40 m

Chia cho ông Lê Hữu Điền  được sử dụng 1 phần thửa đất diện tích 705 m 2(trong  đó có 100 m 2đất ở, 605 m 2đất vườn). Hiện đang có 01 nhà thờ chi thứ 2  dòng họ Lê Hữu  đã xây dựng ở trên  vì đây là phần diện tích mà ông Điền bà Vinh đã được cấp giấy CNQSD đất (và 1 số cây xanh)  cụ thể như sau:

Phía bắc giáp đất bà Vinh dài 50,45 m, phía tây giáp đường xóm dài 14,20 m, phóa đông  giáp đất ông Ứng dài 14,93 m. Tạm giao  cho ông Điền  sử dụng phần đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 509 m 2, có 01 nhà cấp 4 xây năm 2014  do ông và bà Lê Thị Thanh Tính xây dựng, cụ thể : phía bắc  giáp phần đất đã xây nhà thờ dài 47,14 m, phía Đông giáp đất ông Ứng dài 9,5 m, phía  tây giáp đường xóm dài 13 m, phía nam giáp phần đất tạm giao cho bà Vinh dài 44,40 m  ( có sơ đồ kèm theo)

Tổng giá trị tài sản bà Vũ Thị Vinh được chia là 262.918.000 đồng

Tổng giá trị tài sản ông Lê Hữu Điền  được chia là 315.385.000 đồng

Ngoài ra còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự

Ngày 26/9/2016, Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kháng nghị số 40/QĐKNPT - VKS đối với bản án sơ thẩm số76/2016/HNGĐ-ST ngày 05/9/2016 của TAND huyện Nghi Xuân, đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân để chuyển vụ án đến Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:**

**\*  Về thủ tục tố tụng:**

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, bị đơn ông Lê Hữu Điền có địa chỉ cư trú tại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và  tài sản tranh chấp trong vụ kiện là thửa đất có diện tích 2.235 m 2tại thửa 273 tờ bản đồ số 10, tại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 35 Bộ luật TTDS sửa đổi bổ sung năm 2011, nay là Điểm c Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (căn cứ Bộ Luật TTDS tại thời điểm thụ lý vụ án) và  khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, trong trường hợp đối tượng tranh chấp là bất động sản thì thuộc thẩm quyền  giải quyết của Tòa án nơi có bất động sản. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân thụ lý, xét xử vụ án này là không đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo lãnh thổ.

- Bỏ sót người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguồn gốc  thửa đất đang tranh chấp được xác định là của cha mẹ ông Lê Hữu Điền để lại. Theo trình bày của ông Lê Hữu Lâm, đại diện ủy quyền của chi 2 dòng họ Lê Hữu thì cụ Lê Hữu Ý có 07 người con, 06 người đã chết, nay chỉ còn lại ông Lê Hữu Điền. Nhưng theo tài liệu, chứng cứ do ông Lê Hữu Điền cung cấp thì  cụ  Lê Hữu Ý mất năm 1987 không để lại di chúc. Cụ Lê Hữu Ý có 10 người con, gồm 07 trai, 03 gái. Theo quy định tại Điều 676 Bộ luật dân sự 2005, thì 03 người con gái  này là những người thừa kế theo pháp luật với ông Lê Hữu Điền và 06 người con trai đã mất nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành xác minh để đưa họ (hoặc người thừa kế thế vị nếu có) vào tham gia tố tụng là bỏ sót người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của đương sự.

+ Năm 1996 UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Điền với diện tích 1.273m 2. Nay thửa đất có tranh chấp, để giải quyết vụ án đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, Tòa án phải xem xét việc UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Điền có đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của Luật đất đai năm 1993 hay không, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa UBND huyện Nghi Lộc vào tham gia tố tụng là bỏ sót người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

**\* Về nội dung giải quyết:**

Về xác định tài sản chung:

Theo tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thấy rằng: Nguồn gốc thửa đất đang tranh chấp giữa bà Vũ Thị Vinh và ông Lê Hữu Điền là thửa đất có diện tích 2.235 m 2thuộc thửa 273 tờ bản đồ số 10, đo đạc năm 2009, tại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 1.273 m 2ngày 28/10/1996 mang tên ông Lê Hữu Điền, diện tích còn lại là 962m 2chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo lời trình bày của  bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Hữu Lâm - đại diện dòng họ Lê Hữu và UBND xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An thì thửa đất có diện tích 2.235m 2có nguồn gốc là đất của cụ Lê Hữu Ý, bố đẻ của ông Lê Hữu Điền, năm 1996 UBND huyện Nghi Lộc đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Lê Hữu Điền với diện tích 1.273m 2. Nguyên đơn bà Vũ Thị Vinh cũng thừa nhận 1.273m 2đất có nguồn gốc của cha mẹ ông Điền để lại còn 962m 2là đất do bà Vinh tự khai hoang.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định thửa đất là tài sản của ông Điền và bà Vinh; việc chia tài sản chung của Tòa án cấp sơ thẩm chưa khách quan, chính xác và chưa đảm bảo căn cứ vững chắc, cụ thể:

+  Theo tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nguồn gốc thửa đất là của cụ Lê Hữu Ý (cha đẻ ông Lê Hữu Điền), quá trình quản lý, sử dụng đã hơn 100 năm. Nhưng cấp sơ thẩm không tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, lời khai của các đương sự, các nhân chứng là những hộ gia đình tứ cận để làm rõ  quá trình quản lý, sử dụng, tư cách pháp lý của nguyên đơn, bị đơn  đối với thửa đất này trong thời gian từ trước năm 1970, từ  1970 - 1978,  từ năm  1978 -1987, từ 1987- 1996 và từ 1996 đến nay để làm rõ trong các khoảng thời gian đó, thửa đất nói trên mang tên ai, do ai quản lý sử dụng và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước...Theo lời khai của đương sự thì  thời gian này giữa ông Điền và bà Vinh không còn tồn tại hôn nhân thực tế nữa (ông Điền đã  kết hôn với bà Nguyễn Thị Thanh Tính từ năm 1984). Như vậy, cần làm rõ bà Vũ Thị Vinh có quyền sở hữu đối với tài sản này hay không? Ý kiến của bà Vinh như thế nào đối với việc cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Điền trong thời gian không còn chung sống với bà nữa?  Những nội dung này chưa được cấp sơ thẩm tiến hành xác minh làm rõ.

+ Trên thửa đất đang tranh chấp, có diện tích 616 m 2là khu nhà thờ do chi thứ 2 dòng họ Lê Hữu xây dựng trên đó. Hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm của đại diện chi 2  dòng họ Lê Hữu khi xây nhà thờ là do đất của cụ Lê Hữu Ý để lại, cụ Ý mất năm 1987 không có di chúc, cụ Ý có 06 người con trai đã mất, 03 người con gái, còn lại ông Lê Hữu Điền là con trai duy nhất, việc xây nhà thờ Họ có sự đồng ý của ông Điền. Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập  tài liệu, chứng cứ về quan điểm, yêu cầu của đại diện dòng họ Lê Hữu như thế nào về việc giải quyết tranh chấp thửa đất có nguồn gốc là di sản của cụ Lê Hữu Ý để lại, có hay không tranh chấp giữa các đồng thừa kế của cụ Lê Hữu Ý với bà Vinh, ông Điền. Tuy bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phản tố nhưng để giải quyết vụ án khách quan, toàn diện và triệt để, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, Tòa án cần phải tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ những vấn đề này.

+ Về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Điền: Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Điền năm 1996 của UBND xã Nghi Xuân và UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An có đảm bảo đúng quy định của Luật đất đai năm 1993 hay không? Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện nguồn gốc đất như thế nào? Có biên bản họp phân chia thừa kế hay không? Ý kiến của UBND xã Nghi Xuân, UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Điền như thế nào?

+ Về việc tạm giao diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Đối với diện tích đất 962 m 2chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các đương sự đang có tranh chấp, nguyên đơn cho rằng do nguyên đơn khai hoang, bị đơn cho rằng đất của cha mẹ để lại. Cơ quan quản lý về đất đai là UBND huyện Nghi Lộc chưa có ý kiến về việc tạm giao đất cho ai sử dụng hay đất thuộc diện quản lý của UBND xã. Nhưng cấp sơ thẩm lại đưa diện tích đất này vào để chia tài sản chung và tạm giao cho các đương sự quản lý, sử dụng là không có cơ sở.

+ Trong vụ án này, nguyên đơn bà Vũ Thị Vinh là người sinh sống trên thửa đất này từ năm 1970 đến nay, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét công sức, quản lý, tôn tạo của bà Vũ Thị Vinh là chưa đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho đương sự.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ các vấn đề nêu trên nhưng đã xác định thửa đất có diện tích 2.235m 2thuộc thửa 273 tờ bản đồ số 10, đo đạc năm 2009, tại xóm  Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là tài sản chung của vợ chồng để chia cho bà Vinh, ông Điền là không có căn cứ. Mặt khác, hôn nhân thực tế giữa bà Vinh và ông Điền chỉ tồn tại từ năm 1970 đến 1978 (theo lời khai của nguyên đơn), nguồn gốc thửa đất là của cụ Lê Hữu Ý, đến năm 1987 cụ Ý mất không để lại di chúc, năm 1996 ông Điền được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên không có cơ sở để xác định thửa đất nói trên là tài sản chung của vợ chồng được xác lập trong thời gian hôn nhân thực tế (1970-1978).

Ngày 16/12/2016, tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát đề nghị và Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, hủy toàn bộ bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm nêu trên.Từ vụ án trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (Phòng 9) thông báo đến Viện kiểm sát các huyện, thị xã, thành phố biết, rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ, việc hôn nhân gia đình./.

<http://vienkiemsat.hatinh.gov.vn/vks/portal/read/dien-dan-nghiep-vu/news/mot-so-van-de-rut-kinh-nghiem-kiem-sat-giai-quyet-vu-an-hon-nhan-gia-dinh-bi-cap.html>